

Bản án số: 177/2024/HS-ST
Ngày 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Hồng Tươi;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Minh H, sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Đ, xã M, huyện O, tỉnh Vĩnh Long; tạm trú: khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th và bà Nguyễn Ngọc G; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2024 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Bùi Văn N và ông Liêu Trúc T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh H và Bùi Văn N quen biết nhau. H tạm trú tại khu nhà trọ Tổng Văn X thuộc khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H gọi điện thoại cho một thanh niên (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy, thỏa thuận giao tại khu vực cầu Y thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. H thuê xe mô tô (không rõ biển số) đi đến cầu Y. Đến nơi, nam thanh niên đưa cho H 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, H cất vào túi quần và trả tiền rồi thuê xe mô tô chở H về phòng trọ. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 04/01/2024, N đến phòng trọ

của H chơi, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh rồi cùng với N sử dụng thì bị lực lượng Công an phường K kiểm tra hành chính phát hiện. Qua làm việc, H khai nhận số ma túy trong nỏ thủy tinh do H mua cho N cùng sử dụng. Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu nâu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, chuyển hồ sơ, vật chứng thu giữ cùng với H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 338/KL-KTHS(MT) ngày 11/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu nâu trong 01 nỏ thủy tinh có khối lượng 0,1157 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 195/CT-VKSTU ngày 27/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Phan Minh H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Minh H từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 và trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh đen.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người làm chứng vắng mặt nhưng quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người làm chứng. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường K lập lúc 10 giờ 30 phút ngày 04/01/2024 và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 04/01/2024, tại khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Phan Minh H có hành vi cung cấp ma túy và tổ chức cho Bùi Văn N cùng sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của Phan Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là nặng, chưa phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm bị cáo thực hiện.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Điện thoại di động hiệu OPPO A53 bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Điện thoại di động VIVO màu xanh đen không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch của đối tượng bán ma túy cho Phan Minh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

[11] Ngày 30/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính số 11/QĐ-XLHC đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn N với số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Minh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy 0,0754 gam ma túy còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu 338/PC09 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Phan Minh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Minh H chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm